

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08 /2025/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 16/2023/QH15 và Luật số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 140/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thanh lý rừng trồng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Xét Tờ trình số 394/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 286/BC-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2024/NĐ-CP quy định về thanh lý rừng trồng và xử lý chi phí thanh lý rừng trồng trong trường hợp không có nguồn thu từ bán lâm sản hoặc nguồn thu từ bán lâm sản nhỏ hơn chi phí thực hiện thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 12 Nghị định số 140/2024/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến các hoạt động thanh lý rừng trồng, xử lý chi phí thanh lý rừng trồng trong trường hợp không có nguồn thu từ bán lâm sản hoặc nguồn thu từ bán lâm sản nhỏ hơn chi phí thực hiện thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng

Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn, phạm vi, trách nhiệm quản lý theo phân cấp.

Điều 4. Xử lý chi phí thanh lý rừng trồng trong trường hợp không có nguồn thu từ bán lâm sản hoặc nguồn thu từ bán lâm sản nhỏ hơn chi phí thực hiện thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân

Trường hợp thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân nhưng không có nguồn thu từ bán lâm sản hoặc nguồn thu từ bán lâm sản nhỏ hơn chi phí thực hiện thanh lý rừng trồng được bố trí từ nguồn ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 11 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa X, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2025.!

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Châu Thị Mỹ Phương